

Đắk Hà, ngày 13 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 35/2020/TLST-DS ngày 25 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Phạm Xuân L, sinh năm 1946.

Địa chỉ: Thôn Đắk T, xã Đắk Ng, huyện Đắk H, tỉnh Kon Tum.

- Bị đơn: Ông Phạm Văn H, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Thôn Đắk T, xã Đắk Ng, huyện Đắk H, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phạm Xuân L và ông Phạm Văn H đồng ý thoả thuận với nhau: Tính đến ngày 05/5/2020 tổng số tiền ông Phạm Văn H phải trả cho ông Phạm Xuân L tổng số tiền là 27.500.000 đồng (*Hai mươi bảy triệu năm trăm ngàn đồng*). Trong đó, nợ tiền gốc là: 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng chẵn*), nợ tiền lãi là: 17.500.000 đồng (*Mười bảy triệu năm trăm ngàn đồng*). Ông Phạm Văn H đồng ý trả nợ số tiền trên, thời hạn trả một lần vào ngày 05/7/2020.

Căn cứ Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015. Kể từ ngày đã thoả thuận nêu trên (ngày 05/7/2020), ông Phạm Xuân L (bên được thi hành) có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Phạm Văn H (bên phải thi hành) không chịu trả số tiền nêu trên, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Căn cứ Điều 144, khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 3; Điều 6; Điều 18; Điều 7, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Phạm Văn H thỏa thuận tự nguyện nhận chịu toàn bộ số tiền là 687.500 đồng (*Sáu trăm tám mươi bảy ngàn năm trăm đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Phạm Xuân L không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Đương sự;
- VKSND huyện Đắk Hà;
- Chi cục THADS huyện Đắk Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Quý Nhân